

Số: 04/2025/QĐST-HNGĐ

Hồng Ngự, ngày 16 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 264/2024/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị T, năm sinh 1993. Địa chỉ cư trú: ấp H, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Anh Trần Văn Đ, sinh năm 1990; Địa chỉ cư trú: ấp H, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị T và anh Trần Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị T và anh Trần Văn Đ thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

+ Anh Trần Văn Đ được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Trần Hữu L, sinh ngày 29/12/2015 và Trần Thị Kim V, sinh ngày 20/9/2018, chị Bùi Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con do anh Trần Văn Đ tự nguyện không yêu cầu.

+ Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

+ Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Bùi Thị T và anh Trần Văn Đ mỗi người đồng ý chịu 75.000 đồng, chị T đồng ý tự nguyện chịu thay anh Đ tiền án phí trên, vậy tổng cộng chị T đồng ý chịu 150.000 đồng, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0014485 ngày 13/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự, chị T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Hồng Ngự;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Chi cục THADS huyện Hồng Ngự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Nông Phú